

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM XUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 185 /UBND – NV
Về việc khắc phục các tồn tại trong
công tác CCHC năm 2019

Cẩm Xuyên, ngày 03 tháng 02 năm 2020

Kính gửi:

- Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Trưởng các phòng phụ trách lĩnh vực CCHC;
- Trung tâm hành chính công huyện.

Trong năm 2019, Ủy ban nhân dân huyện được Đoàn thẩm định tỉnh đánh giá chấm điểm về Cải cách hành chính đạt 88,21 điểm, trong đó điểm thành phần theo các lĩnh vực đạt 69,46 điểm, điểm điều tra xã hội học đạt 18,75 điểm tại Quyết định số 4293/QĐ-UBND ngày 30/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Điểm thành phần trên các lĩnh vực cụ thể như sau:

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

Đạt 9/10 điểm, đạt tỷ lệ 90%, số điểm bị trừ 1 điểm. Lý do bị trừ: Không có sáng kiến kinh nghiệm về CCHC được UBND tỉnh công nhận (trừ 0,5 điểm); không có thời gian giao khắc phục tồn tại hạn chế (trừ 0,5 điểm).

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện văn bản QPPL tại đơn vị: (Phòng Tư pháp phụ trách)

Đạt 6/6,5 điểm, đạt tỷ lệ 92,3%, số điểm bị trừ 0,5 điểm. Lý do bị trừ: Công tác góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật do Trung ương, tỉnh và huyện ban hành chỉ đạt từ 80% đến dưới 100% (trừ 0,5 điểm).

3. Cải cách thủ tục hành chính: (Văn phòng HĐND-UBND huyện phụ trách)

Đạt 12,96/13,50 điểm, đạt tỷ lệ 96%, số điểm bị trừ 0,54 điểm. Lý do bị trừ: Tỷ lệ UBND cấp xã công khai TTHC đầy đủ, đúng quy định tại nơi tiếp nhận, giải quyết TTHC chỉ đạt 95% (trừ 0,5); tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp huyện tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn chưa đạt 100% (trừ 0,03 điểm); tỷ lệ hồ sơ TTHC do UBND cấp xã tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn chưa đạt 100% (trừ 0,01 điểm).

4. Công tác tổ chức bộ máy hành chính nhà nước: (Phòng Nội vụ phụ trách)

Đạt 11,92/13,00 điểm, đạt tỷ lệ 91,69%, số điểm bị trừ 1,08 điểm. Lý do bị trừ: Thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị theo chương trình khung, kế hoạch năm, chương trình công tác mức độ khá (trừ 1 điểm); thực hiện các nhiệm vụ do UBND, Chủ tịch UBND tỉnh giao chỉ hoàn thành đúng tiến độ từ 90% - dưới 100% số nhiệm vụ được giao trong năm (trừ 0,08 điểm) (*Nội dung này do Văn phòng HĐND-UBND huyện tham mưu và đơn đốc thực hiện*).

5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức: (Phòng Nội vụ phụ trách)

Đạt 12,50/14,00 điểm, đạt tỷ lệ 89,3%, số điểm bị trừ 1,5 điểm. Lý do bị trừ: Bị UBND tỉnh phê bình trong việc chậm tuyển dụng giáo viên (trừ 0,5 điểm); chưa thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo NQ 39 của HĐND tỉnh đến 2019 giảm 12 biên chế, hiện tại thực hiện 10 biên chế (trừ 1,0 điểm).

6. Cải cách Tài chính công (Phòng Tài chính – Kế hoạch phụ trách):

Đạt 4,85/6,0 điểm, đạt tỷ lệ 80,8%, số điểm bị trừ 1,15 điểm. Lý do bị trừ: Thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư ngân sách nhà nước chỉ đạt 85% (trừ 0,15 điểm); tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính ngân sách đạt từ 80% đến dưới 100% số kiến nghị (trừ 0,5 điểm); thực hiện cơ chế tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập không tăng (trừ 0,5 điểm).

7. Hiện đại hóa nền hành chính:

7.1. Ứng dụng công nghệ thông tin: (Phòng Văn hóa - Thông tin phụ trách)

Đạt 5,23/8 điểm, đạt tỷ lệ 65,37%, số điểm bị trừ 2,77 điểm. Lý do bị trừ: Việc triển khai ứng dụng PM tong chỉ đạo điều hành chưa triệt để, chưa đúng quy trình (trừ 0,50 điểm); Cổng thông tin điện tử chỉ đạt từ 60% đến dưới 100% (trừ 0,27 điểm); tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm chỉ đạt 5% (trừ 0,5 điểm); tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 3 không đạt (trừ 0,5 điểm); tỷ lệ hồ sơ TTHC được xử lý trực tuyến mức độ 4 không có hồ sơ (trừ 0,5 điểm); tỷ lệ kết quả giải quyết TTHC được trả qua dịch vụ BCCI chỉ đạt kết quả 5% (trừ 0,5 điểm).

7.2 Áp dụng ISO trong hoạt động: (Phòng Kinh tế - Hạ tầng phụ trách)

Đạt 3,50/5 điểm, đạt tỷ lệ 70%, số điểm bị trừ 1,5 điểm. Lý do bị trừ: Tỷ lệ đơn vị hành chính cấp xã xây dựng, áp dụng, công bố, duy trì hệ thống quản lý chất lượng đáp ứng yêu cầu TCVN ISO 9001 chỉ đạt 50% (trừ 0,5 điểm); việc áp dụng và vận hành các quy trình trong giải quyết công việc và TTHC (Thông qua bốc mẫu hồ sơ để đánh giá) đáp ứng từ 90% đến dưới 100% theo quy trình (trừ 0,5 điểm); Việc sắp xếp và lưu trữ tài liệu hồ sơ theo quy định chỉ đảm bảo từ 75% - <90% hồ sơ, tài liệu được lập danh mục hồ sơ, danh mục tài liệu (trừ 0,5 điểm).

8. Tác động của cải cách đến sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương:(Phòng Tài chính – Kế hoạch phụ trách)

Đạt 3,50/4,0 điểm, đạt tỷ lệ 87,5%, số điểm bị trừ 0,5 điểm. Lý do bị trừ: Tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới trong năm dưới 10% so với năm trước liền kề (trừ 0,5 điểm).

Để chấn chỉnh kịp thời những tồn tại nêu trên và thực hiện tốt công tác cải cách hành chính năm 2020, yêu cầu các đồng chí lãnh đạo UBND huyện phụ trách lĩnh vực, Trưởng các phòng theo lĩnh vực phụ trách chỉ đạo, thực hiện việc khắc phục các tồn tại hạn chế nêu trên, đặc biệt đối với các lĩnh vực đạt tỷ lệ thấp như: Ứng dụng công nghệ thông tin; Áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO; Cải cách Tài chính công; Xây dựng nâng cao chất lượng đội ngũ CBCCVN....đồng thời tổ chức chỉ đạo, thực hiện các nhiệm vụ về Cải cách hành chính năm 2020 đạt

kết quả tốt nhất và báo cáo kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế đã chỉ ra năm 2019 về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ) trước **ngày 29/02/2020**.

Giao Phòng Nội vụ cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của huyện đôn đốc, theo dõi việc thực hiện công tác CCHC của các phòng, đơn vị thuộc cơ quan UBND huyện và của toàn huyện, tổng hợp báo cáo Chủ tịch UBND huyện và Sở Nội vụ theo từng tháng, quý đúng quy định.

Nhận được công văn, yêu cầu các phòng, đơn vị tổ chức thực hiện kịp thời, đảm bảo đúng thời gian quy định./.

Nơi nhân:

- Như trên;
- Chủ tịch UBND huyện;
- Các PCT UBND huyện;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đăng Nhật